

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn công tác hòa giải ở cơ sở với các nhiệm vụ, giải pháp góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Lấy hòa giải viên làm trung tâm, kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Kế hoạch số 2242/KH-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh, nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

3. Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Phân đầu mỗi huyện, thị xã, thành phố có tối thiểu 02 tập huấn viên cấp huyện; tối thiểu 05 tập huấn viên cấp tỉnh.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Ít nhất 05% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, hội thẩm nhân dân, lực lượng công an nhân dân, bộ đội biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là thẩm phán, hội thẩm nhân dân, kiểm sát viên, điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của tỉnh, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi toàn tỉnh đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh được chọn làm điểm chỉ đạo của trung ương, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phân đầu đến hết năm 2030, mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Năm 2024 - 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn tỉnh; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Sở Tư pháp phối hợp với các địa phương lựa chọn, thực hiện điểm 06 đơn vị cấp xã thuộc 03 huyện gồm: Tuy Phong, Hàm Thuận Bắc, Tánh Linh

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, hội thẩm nhân dân, lực lượng công an nhân dân, bộ đội biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh; ủy ban nhân dân và ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam của 03 địa phương được chọn điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn một số đơn vị cấp xã để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại điểm a mục này, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, chi hội luật gia, công an, ban chỉ huy quân sự cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ thẩm phán, kiểm sát viên, hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng công an nhân dân, bộ đội biên phòng

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tham gia hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh do Bộ Tư pháp tổ chức

- Đối tượng tham gia: Tập huấn viên cấp tỉnh.

- Thời gian tham gia: Hàng năm, khi Bộ Tư pháp triệu tập.

c) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã, công chức tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan báo, đài địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, huyện, Cổng/Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ngành, địa phương và trên mạng xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, hội thẩm nhân dân, lực lượng công an nhân dân, bộ đội biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

9. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan cấp tỉnh, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm hoặc theo giai đoạn; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Đề án.

b) Sở Tài chính: Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm cho việc thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

d) Công an tỉnh: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ); chỉ đạo công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

đ) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong báo cáo công tác tư pháp gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông trong hệ thống báo chí trực thuộc về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh

chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn bồi dưỡng, nâng cao năng lực hòa giải viên; đội ngũ tập huấn viên thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên; hướng dẫn, chỉ đạo tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, chi hội luật gia cấp huyện phối hợp với phòng tư pháp thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên.

4. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

c) Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được phân công thực hiện có nhiệm vụ lập và gửi Sở Tài chính tại thời điểm lập dự toán để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo khả năng cân đối của ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước./.

Nơi nhận:

- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NCKSTTHC.Hữu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đoàn Anh Dũng